TAND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16/6/2023
V/v: "tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Vịnh, ông Dương Kim Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/03/2023 về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/5/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2023 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1996 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tân Mỹ, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

**** Bị đơn:*** Chị Đào Thị Quỳnh Trang, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố Nguyễn, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Vinh trình bày: Anh tự nguyện kết hôn với chị Đào Thị Quỳnh Trang vào ngày 10/9/2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn anh và chị Trang thuê trọ tại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang để ở chung. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 4/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; vợ chồng không tìm được tiếng nói chung; thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Do vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng kể từ tháng 4/2022 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc gì cho nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin được ly hôn với chị

Đào Thị Quỳnh Trang.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đào Thị Quỳnh Trang đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ. Nhưng chị Trang không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng chị Trang đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương nơi chị Trang cư trú thấy: Anh Vinh, chị Trang đăng ký kết hôn năm 2021. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Vinh, chị Trang thuê trọ tại thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để ở. Vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn; sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn nên anh Vinh về nhà bố mẹ đẻ ở huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang để ở, còn chị Trang đi làm xa; anh Vinh, chị Trang sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ đó cho đến nay.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Vinh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là chị Đào Thị Quỳnh Trang vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn là chị Trang chưa thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Vinh được ly hôn chị Đào Thị Quỳnh Trang.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Vinh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn Vinh cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Lạng Giang. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn là anh Vinh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là chị Trang đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Vinh, chị Trang theo quy định tại Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Vinh và chị Đào Thị Quỳnh Trang có đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2021 tại UBND xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh Vinh, chị Trang là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Lời khai của anh Vinh phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương đều xác định vợ chồng anh Vinh, chị Trang chỉ chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn và sống ly thân từ khoảng tháng 4/2022 cho đến nay.

Nay anh Vinh xin ly hôn, chị Trang không có ý kiến đối với yêu cầu của anh Vinh. Nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, trong thời gian sống chung vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ về nhân thân, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình. Vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau kể từ tháng 4/2022 cho đến nay; không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vinh đối với chị Trang.

[4] Về con chung: Vợ chồng anh Vinh, chị Trang không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Vinh, chị Trang không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Vinh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Vinh được ly hôn chị Đào Thị Quỳnh Trang.

2. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Vinh, chị Trang không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Vinh phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Vinh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005277 ngày 22/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh Vinh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang